



BỘ CÂU HỎI THAM KHẢO

HỘI THI "CHŨNG EM TÌM HIỂU LUẬT TRẺ EM" NĂM 2020

Câu 1. Em hãy cho biết Luật trẻ em được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Khóa XIII, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày tháng, năm nào và có hiệu lực kể từ ngày, tháng năm nào?

A. Ngày 05/4/2016 và có hiệu lực kể từ ngày 01/6/2016

B. Ngày 04/5/2016 và có hiệu lực kể từ ngày 01/6/2017

C. Ngày 05/4/2016 và có hiệu lực kể từ ngày 01/6/2017.

Câu 2. Luật Trẻ em có bao nhiêu chương, điều và thay thế cho Luật nào?

A. Có 6 chương, 106 điều và thay thế cho Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em năm 2004.

B. Có 6 chương, 107 điều và thay thế cho Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em năm 2004.

C. Có 7 chương, 106 điều và thay thế cho Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Câu 3. Phạm vi điều chỉnh của Luật trẻ em?

A. Quy định về quyền, bổn phận của trẻ em; nguyên tắc, biện pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục, gia đình, cá nhân trong việc thực hiện quyền và bổn phận của trẻ em.

B. Quy định về việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em. Trách nhiệm của các ngành, các cấp về thực hiện quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề trẻ em.

C. Cả A và B.

Câu 4. Theo em Luật trẻ em năm 2016, khái niệm trẻ em được hiểu như thế nào

A. Trẻ em là người dưới 16 tuổi.

B. Trẻ em là công dân Việt Nam dưới 16 tuổi.

C. Trẻ em là người dưới 18 tuổi.

Câu 5. "Bảo vệ trẻ em" theo quy định của Luật trẻ em năm 2016:

A. Là việc thực hiện các biện pháp phù hợp để bảo đảm trẻ em được sống an toàn, lành mạnh; phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm hại trẻ em; trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

B. Là việc thực hiện các nhiệm vụ để bảo đảm các quyền của trẻ em; ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm hại trẻ em; trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

C. Cả A và B đều sai.

Câu 6. Theo quy định của Luật trẻ em năm 2016, em hãy cho biết có bao nhiêu cấp độ bảo vệ trẻ em?

- A. 2
- B. 3.
- C. 4

Câu 7. Theo quy định của Luật trẻ em năm 2016, em hãy cho biết những cấp độ nào sau đây là cấp độ bảo vệ trẻ em theo trình tự đúng nhất?

- A. Phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp.
- B. Phòng ngừa, can thiệp, hỗ trợ
- C. Giúp đỡ, chăm sóc, hỗ trợ

Câu 8. “*Phát triển toàn diện của trẻ em*” theo quy định của Luật trẻ em năm 2016:

- A. Là sự phát triển đồng thời cả về thể chất, trí tuệ, tinh thần, đạo đức và mối quan hệ xã hội của trẻ em.
- B. Bảo đảm cho trẻ em được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh và phát triển.

C. Cả A và B.

Câu 9. “*Xâm hại trẻ em*” theo quy định của Luật trẻ em năm 2016:

- A. Là hành vi gây tổn hại về thể chất, tình cảm, tâm lý, danh dự, nhân phẩm của trẻ em dưới các hình thức bạo lực, bóc lột, xâm hại tình dục, mua bán, bỏ rơi, bỏ mặc trẻ em và các hình thức gây tổn hại khác.

B. Là hành vi vi phạm quyền trẻ em.

C. Cả A và B.

Câu 10. “*Bạo lực trẻ em*” theo quy định của Luật trẻ em năm 2016:

- A. Là hành vi hành hạ, ngược đãi, đánh đập; xâm hại thân thể, sức khỏe; lăng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm;

B. Cô lập, xua đuổi và các hành vi cố ý khác gây tổn hại về thể chất, tinh thần của trẻ em.

C. Cả A và B.

Câu 11. “*Bóc lột trẻ em*” theo quy định của Luật trẻ em năm 2016:

- A. Là hành vi bắt trẻ em lao động trái quy định của pháp luật về lao động; trình diễn hoặc sản xuất sản phẩm khiêu dâm; tổ chức, hỗ trợ hoạt động du lịch nhằm mục đích xâm hại tình dục trẻ em; cho, nhận hoặc cung cấp trẻ em để hoạt động mại dâm và các hành vi khác sử dụng trẻ em để trục lợi.

B. Là hành vi bắt trẻ em phải lao động quá sức so với độ tuổi của mình.

C. Cả A và B đều sai.

Câu 12. “*Xâm hại tình dục trẻ em*” theo quy định của Luật trẻ em năm 2016:

A. Là việc dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, ép buộc, lôi kéo, dụ dỗ trẻ em tham gia vào các hành vi liên quan đến tình dục.

B. Bao gồm hiếp dâm, cưỡng dâm, giao cấu, dâm ô với trẻ em và sử dụng trẻ em vào mục đích mại dâm, khiêu dâm dưới mọi hình thức.

C. Cả A và B

Câu 13. “*Bỏ rơi, bỏ mặc trẻ em*” theo quy định của Luật trẻ em năm 2016:

A. Là hành vi của cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ, trách nhiệm của mình trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em.

B. Là trẻ em không được chăm sóc, nuôi dưỡng.

C. Cả A và B.

Câu 14. Theo Luật trẻ em năm 2016, em hãy cho biết thể nào là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt?

A. Là trẻ em không đủ điều kiện thực hiện được quyền sống, quyền được bảo vệ, quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng, quyền học tập, cần có sự hỗ trợ, can thiệp đặc biệt của Nhà nước, gia đình và xã hội để được an toàn, hòa nhập gia đình, cộng đồng.

B. Trẻ em có hoàn cảnh khó khăn có nghĩa là trẻ em về thể chất hoặc tinh thần các điều kiện bất thường, những người không thể thực hiện các quyền cơ bản của họ và tích hợp với gia đình và cộng đồng.

C. Cả A và B

Câu 15. “Giám sát việc thực hiện quyền trẻ em theo ý kiến, nguyện vọng của trẻ em” theo quy định của Luật trẻ em năm 2016:

A. Là việc xem xét, đánh giá hoạt động của các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan về trách nhiệm bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các ý kiến, kiến nghị của trẻ em, bảo đảm lợi ích tốt nhất của trẻ em.

B. Là tổ chức các hoạt động để theo dõi, giám sát ý kiến của trẻ em.

C. Cả A và B.

Câu 16. Luật trẻ em năm 2016 quy định có bao nhiêu hành vi bị nghiêm cấm?

A. 10

B. 12

C. 15.

Câu 17. Luật trẻ em năm 2016 quy định trẻ em có bao nhiêu quyền?

A. 10

B. 20

C. 25.

Câu 18. Luật trẻ em năm 2016 quy định trẻ em có bao nhiêu bốn phận?

A. 5.

B. 10

C. 15

Câu 19. Theo Luật trẻ em năm 2016, em hãy cho biết: Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt bao gồm những nhóm trẻ em nào?

A. Trẻ em mồ côi cả cha và mẹ; Trẻ em bị bỏ rơi; Trẻ em không nơi nương tựa; Trẻ em khuyết tật; Trẻ em nhiễm HIV/AIDS; Trẻ em vi phạm pháp luật; Trẻ em nghiện ma túy; Trẻ em phải bỏ học kiếm sống chưa hoàn thành phổ cập giáo dục trung học cơ sở; Trẻ em bị tổn hại nghiêm trọng về thể chất và tinh thần do bị bạo lực; Trẻ em bị bóc lột; trẻ em bị xâm hại tình dục; Trẻ em bị mua bán; Trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày thuộc hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo; Trẻ em di cư, trẻ em lánh nạn, tị nạn chưa xác định được cha mẹ hoặc không có người chăm sóc.

B. Trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em bị bỏ rơi; trẻ em khuyết tật, tàn tật; trẻ em là nạn nhân của chất độc hoá học; trẻ em nhiễm HIV/AIDS; trẻ em phải làm việc nặng nhọc, nguy hiểm, tiếp xúc với chất độc hại; trẻ em phải làm việc xa gia đình; trẻ em lang thang; trẻ em bị xâm hại tình dục; trẻ em nghiện ma túy; trẻ em vi phạm pháp luật.

C. Cả A và B đều đúng.

Câu 20. Theo Luật trẻ em năm 2016, em hãy cho biết: Tháng hành động vì trẻ em hàng năm bắt đầu từ ngày, tháng nào và kết thúc vào ngày, tháng nào?

A. Từ ngày 01/5 - 31/5

B. Từ ngày 15/5 - 15/6

C. Từ ngày 01/6 - 30/6.

Câu 21. Luật trẻ em năm 2016 quy định những quyền nào sau đây là quyền của trẻ em?

A. Quyền sống; Quyền được khai sinh và có quốc tịch; Quyền được chăm sóc sức khỏe; Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng; Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu; Quyền vui chơi, giải trí; Quyền giữ gìn, phát huy bản sắc; Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo; Quyền về tài sản; Quyền bí mật đời sống riêng tư; Quyền được sống chung với cha, mẹ; Quyền được đoàn tụ, liên hệ và tiếp xúc với cha, mẹ; Quyền được chăm sóc thay thế và nhận làm con nuôi.

B. Quyền được bảo vệ để không bị xâm hại tình dục; Quyền được bảo vệ để không bị bóc lột sức lao động; Quyền được bảo vệ để không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc; Quyền được bảo vệ để không bị mua bán, bắt cóc, đánh tráo, chiếm đoạt; Quyền được bảo vệ khỏi chất ma túy; Quyền được bảo vệ trong tố tụng và xử lý vi phạm hành chính; Quyền được bảo vệ khi gặp thiên tai, thảm họa, ô nhiễm môi trường, xung đột vũ trang; Quyền được bảo đảm an sinh xã hội; Quyền được tiếp cận thông tin và tham gia hoạt động xã hội; Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp; Quyền của trẻ em khuyết tật; Quyền của trẻ em không quốc tịch, trẻ em lánh nạn, tị nạn.

C. Cả A và B.

Câu 22. Luật trẻ em năm 2016 quy định những bốn phận nào sau đây là bốn phận của trẻ em?

A. Bốn phận của trẻ em đối với gia đình; Bốn phận của trẻ em đối với nhà trường, cơ sở trợ giúp xã hội và cơ sở giáo dục khác; Bốn phận của trẻ em đối với cộng đồng, xã hội; Bốn phận của trẻ em đối với quê hương, đất nước; Bốn phận của trẻ em với bản thân.

B. Yêu quý, kính trọng, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ; kính trọng thầy giáo, cô giáo; lễ phép với người lớn; thương yêu em nhỏ; đoàn kết với bạn bè; giúp đỡ người già yếu, người khuyết tật, tàn tật, người gặp hoàn cảnh khó khăn theo khả năng của mình; Chăm chỉ học tập, giữ gìn vệ sinh, rèn luyện thân thể, thực hiện trật tự công cộng và an toàn giao thông, giữ gìn của công; tôn trọng tài sản của người khác, bảo vệ môi trường.

C. Cả A và B

Câu 23. Theo Luật trẻ em, “*cấp độ can thiệp*” được quy định như thế nào?

A. Gồm các biện pháp bảo vệ được áp dụng đối với trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi hoặc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt nhằm kịp thời phát hiện, giảm thiểu hoặc loại bỏ nguy cơ gây tổn hại cho trẻ em.

B. Gồm các biện pháp bảo vệ được áp dụng đối với trẻ em và gia đình, trẻ em bị xâm hại nhằm ngăn chặn hành vi xâm hại; hỗ trợ chăm sóc phục hồi, tái hòa nhập cộng đồng cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

C. Coi trọng phòng ngừa, ngăn chặn nguy cơ gây tổn hại cho trẻ em; kịp thời can thiệp, giải quyết để giảm thiểu hậu quả; tích cực hỗ trợ để phục hồi, tái hòa nhập cộng đồng cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

Câu 24. Luật trẻ em năm 2016 quy định: Trẻ em rơi vào những trường hợp nào sau đây thì cần được chăm sóc thay thế?

A. Trẻ em mồ côi cả cha và mẹ, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em không nơi nương tựa; Trẻ em không thể sống cùng cha, mẹ vì sự an toàn của trẻ em; cha, mẹ không có khả năng bảo vệ, nuôi dưỡng trẻ em hoặc chính là người xâm hại trẻ em; Trẻ em bị ảnh hưởng của thiên tai, thảm họa, xung đột vũ trang cần được ưu tiên bảo vệ; Trẻ em lánh nạn, tị nạn chưa xác định được cha mẹ.

B. Trẻ em khuyết tật, trẻ em bị xâm hại

C. Cả A và B

Câu 25. Theo Luật trẻ em năm 2016, cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế phải bảo đảm các điều kiện sau đây:

A. Cá nhân, người đại diện gia đình là người cư trú tại Việt Nam; có sức khỏe và có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; có tư cách đạo đức tốt; không bị hạn chế một số quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên; không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, xử lý vi phạm hành chính về các hành vi xâm hại trẻ em; không bị kết án về một trong các tội cố ý xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của người khác, ngược đãi hoặc hành hạ ông bà, cha mẹ, vợ chồng, con, cháu, người có công nuôi dưỡng mình, dục dỗ, ép buộc hoặc chứa chấp người chưa thành niên vi phạm pháp luật, mua, bán, đánh tráo, chiếm đoạt trẻ em.

B. Có chỗ ở và điều kiện kinh tế phù hợp, bảo đảm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em; Tự nguyện nhận chăm sóc trẻ em; có sự đồng thuận giữa các thành viên trong gia đình về việc nhận chăm sóc trẻ em; các thành viên trong gia đình không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, xử lý vi phạm hành chính về các hành vi xâm hại trẻ em; Người thân thích nhận trẻ em chăm sóc thay thế phải là người thành niên; các trường hợp khác phải hơn trẻ em từ 20 tuổi trở lên.

C. Cả A và B.

Câu 26. Theo Luật trẻ em năm 2016, người nhận chăm sóc thay thế có trách nhiệm nào sau đây đối với trẻ em được nhận chăm sóc?

A. Bảo đảm điều kiện để trẻ em được sống an toàn, thực hiện quyền và bổn phận của trẻ em phù hợp với điều kiện của người nhận chăm sóc thay thế; thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú về tình hình sức khỏe thể chất, tinh thần, sự hòa nhập của trẻ em sau 06 tháng kể từ ngày nhận chăm sóc thay thế và hằng năm; trường hợp có vấn đề đột xuất, phát sinh thì phải thông báo kịp thời.

B. Bảo đảm việc học tập, vui chơi, giải trí cho trẻ em.

C. Cả A và B

Câu 27. Theo Luật trẻ em năm 2016, người nhận chăm sóc thay thế trẻ em có những quyền nào sau đây?

A. Được ưu tiên vay vốn, dạy nghề, hỗ trợ tìm việc làm để ổn định cuộc sống, chăm sóc sức khỏe khi gặp khó khăn.

B. Được hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em theo quy định của pháp luật và được nhận hỗ trợ của cơ quan, tổ chức, gia đình, cá nhân để thực hiện việc chăm sóc thay thế.

C. Cả A và B.

Câu 28. Theo Luật trẻ em năm 2016: Ai có thẩm quyền quyết định giao trẻ em cho cơ sở trợ giúp xã hội thuộc cấp huyện quản lý thực hiện chăm sóc thay thế?

- A. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã
- B. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- C. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Câu 29. Theo Luật trẻ em năm 2016: Ai có thẩm quyền quyết định giao trẻ em cho cơ sở trợ giúp xã hội thuộc cấp tỉnh quản lý thực hiện chăm sóc thay thế.

- A. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã
- B. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện
- C. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Câu 30. Đối với nhóm “Trẻ em không thể sống cùng cha, mẹ vì sự an toàn của trẻ em; cha, mẹ không có khả năng bảo vệ, nuôi dưỡng trẻ em hoặc chính là người xâm hại trẻ em” thì Luật trẻ em quy định: Cơ quan nào có thẩm quyền quyết định chăm sóc thay thế?

- A. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện
- B. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
- C. Tòa án nhân dân cấp huyện.

Câu 31. Theo em, quyền bí mật đời sống riêng tư có nghĩa là gì?

A. Quyền bí mật đời sống riêng tư là quyền bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình vì lợi ích tốt nhất của trẻ em.

B. Quyền bí mật đời sống riêng tư là quyền bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ em.

C. Quyền bí mật đời sống riêng tư là quyền bất khả xâm phạm về bí mật cá nhân vì lợi ích tốt nhất của trẻ em.

Câu 32. Có bao nhiêu yêu cầu bảo vệ trẻ em trong quá trình tố tụng, xử lý vi phạm hành chính, phục hồi và tái hòa nhập cộng đồng theo quy định của Luật trẻ em năm 2016:

- A. 5
- B. 10
- C. 15

Câu 33. Theo quy định của luật trẻ em năm 2016: Những vấn đề nào sau đây phải có sự tham gia của trẻ em hoặc tổ chức đại diện tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em:

A. Xây dựng và triển khai chương trình, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; Xây dựng và thực hiện quyết định, chương trình, hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ

chức xã hội - nghề nghiệp; Quyết định, hoạt động của nhà trường, cơ sở giáo dục khác, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em; Áp dụng biện pháp, cách thức chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, bảo vệ trẻ em của gia đình.

B. Xây dựng và triển khai chương trình, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; Xây dựng và thực hiện quyết định, chương trình, hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp của địa phương; Quyết định, hoạt động của nhà trường, cơ sở giáo dục khác, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em; Áp dụng biện pháp, cách thức chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, bảo vệ trẻ em của gia đình.

C. Cả A và B đều đúng.

Câu 34. Theo quy định của luật trẻ em năm 2016: Trẻ em được tham gia vào các vấn đề về trẻ em thông qua các hình thức nào sau đây:

A. Diễn đàn, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, cuộc thi, sự kiện; Thông qua tổ chức đại diện tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em; hoạt động của Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh; tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp hoạt động vì trẻ em;

B. Hoạt động của câu lạc bộ, đội, nhóm của trẻ em được thành lập theo quy định của pháp luật; Tham vấn, thăm dò, lấy ý kiến trẻ em; Bày tỏ ý kiến, nguyện vọng trực tiếp hoặc qua kênh truyền thông đại chúng, truyền thông xã hội và các hình thức thông tin khác.

C. Cả A và B.

Câu 35. Để bảo đảm sự tham gia của trẻ em trong gia đình, Luật trẻ em năm 2016 quy định cha mẹ và các thành viên trong gia đình có trách nhiệm nào sau đây ?

A. Tôn trọng, lắng nghe, xem xét, phản hồi, giải thích ý kiến, nguyện vọng của trẻ em phù hợp với độ tuổi, sự phát triển của trẻ em và điều kiện, hoàn cảnh của gia đình; Tạo điều kiện, hướng dẫn trẻ em tiếp cận các nguồn thông tin an toàn, phù hợp với độ tuổi, giới tính và sự phát triển toàn diện của trẻ em; Tạo điều kiện để trẻ em được bày tỏ ý kiến, nguyện vọng đối với những quyết định, vấn đề của gia đình liên quan đến trẻ em; Không cản trở trẻ em tham gia các hoạt động xã hội phù hợp, trừ trường hợp vì lợi ích tốt nhất của trẻ em.

B. Tổ chức và tạo điều kiện để trẻ em được tham gia các hoạt động Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, câu lạc bộ, đội, nhóm của trẻ em trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác; các hoạt động ngoại khóa, hoạt động xã hội.

C. Cả A và B

Câu 36. Để bảo đảm sự tham gia của trẻ em trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác, Luật trẻ em năm 2016 quy định nhà trường, cơ sở giáo dục khác có trách nhiệm nào sau đây ?

A. Tổ chức và tạo điều kiện để trẻ em được tham gia các hoạt động Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, câu lạc bộ, đội, nhóm của trẻ em trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác; các hoạt động ngoại khóa, hoạt động xã hội; Cung cấp thông tin chính sách, pháp luật và quy định về giáo dục có liên quan đến học sinh; công khai thông tin về kế hoạch học tập và rèn luyện, chế độ nuôi dưỡng và các khoản đóng góp theo quy định;

B. Tạo điều kiện để trẻ em được kiến nghị, bày tỏ ý kiến, nguyện vọng về chất lượng dạy và học; quyền, lợi ích chính đáng của trẻ em trong môi trường giáo dục và những vấn đề trẻ em quan tâm; Tiếp nhận ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng của trẻ em, giải quyết theo phạm vi trách nhiệm được giao hoặc chuyển đến cơ quan, tổ chức có thẩm quyền để xem xét, giải quyết và thông báo kết quả giải quyết đến trẻ em.

C. Cả A và B

Câu 37. Theo quy định của Luật trẻ em năm 2016, tổ chức đại diện tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em là tổ chức nào?

A. Ủy ban quốc gia về trẻ em

B. Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội

C. Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh.

Câu 38. Theo quy định của Luật trẻ em năm 2016: Hằng năm, cơ quan nào chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan có trách nhiệm tổ chức gặp mặt, đối thoại, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của trẻ em về các vấn đề trẻ em quan tâm?

A. Ủy ban nhân dân các cấp

B. Hội đồng nhân dân các cấp

C. Cả A và B.

Câu 39. Theo quy định của Luật trẻ em năm 2016: Quỹ Bảo trợ trẻ em được thành lập nhằm mục đích gì?

A. Huy động nguồn lực của cộng đồng để chăm lo cho trẻ em.

B. Xây dựng các công trình phúc lợi dành cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

C. Vận động sự đóng góp tự nguyện của cơ quan, tổ chức, cá nhân ở trong nước và nước ngoài, viện trợ quốc tế và hỗ trợ của ngân sách nhà nước trong trường hợp cần thiết để thực hiện các mục tiêu về trẻ em được Nhà nước ưu tiên.

Câu 40. Luật trẻ em năm 2016 quy định việc bảo đảm cho trẻ em được sống với cha, mẹ gồm những nội dung nào sau đây?

A. Cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em, các thành viên trong gia đình bảo đảm điều kiện để trẻ em được sống với cha, mẹ.

B. Cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em và các thành viên trong gia đình phải chấp hành quy định của pháp luật và quyết định của cơ quan, cá nhân có thẩm quyền về việc hạn chế quyền của cha, mẹ; tách trẻ em khỏi cha, mẹ để bảo đảm an toàn và vì lợi ích tốt nhất của trẻ em.

C. Cả A và B.

Câu 41. Luật trẻ em năm 2016 quy định trách nhiệm khai sinh cho trẻ em đúng thời hạn theo quy định của pháp luật thuộc về ai?

A. Cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em.

B. Cán bộ tư pháp

C. Cả A và B

Câu 42. Theo quy định tại Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 về quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em: Trẻ em mồ côi cả cha và mẹ bao gồm những trẻ em nào sau đây:

A. Trẻ em mồ côi cả cha và mẹ không có người chăm sóc; Trẻ em mồ côi cả cha và mẹ được nuôi dưỡng trong cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em hoặc cơ sở trợ giúp xã hội; Trẻ em mồ côi cả cha và mẹ sống với người thân thích; Trẻ em mồ côi cả cha và mẹ được nhận chăm sóc thay thế bởi cá nhân, gia đình không phải người thân thích, trừ trường hợp được nhận làm con nuôi.

B. Trẻ em mồ côi cả cha và mẹ là những trẻ em mất cả cha và mẹ, không nơi nương tựa, trẻ em bị bỏ rơi.

C. Cả A và B đều sai.

Câu 43. Theo quy định tại Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 về quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em: Trẻ em bị bỏ rơi bao gồm những trẻ em nào sau đây:

A. Trẻ em bị bỏ rơi được chăm sóc thay thế.

B. Trẻ em bị bỏ rơi chưa được chăm sóc thay thế và Trẻ em bị bỏ rơi được chăm sóc thay thế.

C. Cả A và B đều sai.

Câu 44. Theo quy định tại Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 về quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em: Trẻ em không nơi nương tựa bao gồm những trẻ em nào sau đây:

A. Trẻ em mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại mất tích theo quy định của pháp luật; Trẻ em mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội hoặc không còn khả năng chăm sóc, nuôi dưỡng; Trẻ em mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại đang chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; Trẻ em có cả cha và mẹ mất tích theo quy định của pháp luật; Trẻ em có cha hoặc mẹ mất tích theo quy định của pháp luật và người còn lại đang hưởng chế

độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội; Trẻ em có cha hoặc mẹ mất tích theo quy định của pháp luật và người còn lại đang chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

B. Trẻ em có cả cha và mẹ không còn khả năng chăm sóc trẻ em; Trẻ em có cả cha và mẹ đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội; Trẻ em có cả cha và mẹ đang chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; Trẻ em có cha hoặc mẹ đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội và người còn lại đang chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; Trẻ em sống trong gia đình có cả cha và mẹ trong độ tuổi trẻ em; Trẻ em có cả cha và mẹ bị hạn chế quyền làm cha mẹ hoặc tạm thời cách ly khỏi cha hoặc mẹ theo quy định của pháp luật.

C. Cả A và B.

Câu 45. Theo quy định tại Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 về quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em: Trẻ em khuyết tật bao gồm những trẻ em nào sau đây:

A. Trẻ em khuyết tật đặc biệt nặng; Trẻ em khuyết tật nặng; Trẻ em khuyết tật nhẹ.

B. Trẻ em khuyết tật đặc biệt nặng; Trẻ em khuyết tật nặng.

C. Cả A và B đều sai.

Câu 46. Theo quy định tại Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 về quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em: Trẻ em bị tổn hại nghiêm trọng về thể chất và tinh thần do bị bạo lực bao gồm những trẻ em nào sau đây:

A. Trẻ em bị bạo lực dẫn đến rối loạn tâm thần, hành vi, hạn chế khả năng giao tiếp, học tập hoặc khả năng tự thực hiện một số việc phục vụ nhu cầu sinh hoạt cá nhân hàng ngày theo kết luận của cơ quan giám định, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc người có chuyên môn được cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền yêu cầu kiểm tra, đánh giá mức độ tổn hại của trẻ em.

B. Trẻ em bị tâm thần, hạn chế khả năng giao tiếp, học tập hoặc khả năng tự thực hiện một số việc phục vụ nhu cầu sinh hoạt cá nhân hàng ngày.

C. Cả A và B đều sai.

Câu 47. Theo quy định tại Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 về quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em: Trẻ em di cư, trẻ em lánh nạn, tị nạn chưa xác định được cha mẹ hoặc không có người chăm sóc bao gồm những trẻ em nào sau đây:

A. Trẻ em là công dân Việt Nam di cư, lánh nạn trong nước chưa xác định được cha mẹ hoặc không có người chăm sóc; Trẻ em có quốc tịch nước ngoài di cư, lánh nạn, tị nạn không có người chăm sóc.

B. Trẻ em chưa xác định được quốc tịch, chưa xác định được cha mẹ hoặc không có người chăm sóc di cư, lánh nạn, tị nạn vào Việt Nam.

C. Cả A và B.

Câu 48. Theo quy định tại Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 về quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em: Chính sách hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt bao gồm những chính sách nào sau đây:

A. Chính sách chăm sóc sức khỏe; Chính sách trợ giúp xã hội; Chính sách hỗ trợ giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp; Chính sách trợ giúp pháp lý, hỗ trợ tư vấn, trị liệu tâm lý và các dịch vụ bảo vệ trẻ em khác.

B. Chính sách bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

C. Cả A và B

Câu 49. Em hãy cho biết Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 về quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em có hiệu lực thi hành từ ngày, tháng, năm nào?

A. Từ ngày 01 tháng 6 năm 2017

B. Từ ngày 01 tháng 7 năm 2017

C. Từ ngày 01 tháng 8 năm 2017.

Câu 50. Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em là số máy nào sau đây:

A. 111

B. 112

C. 113

Câu 51. Luật trẻ em năm 2016 quy định bốn phận của trẻ em đối với quê hương, đất nước, bao gồm những nội dung nào sau đây:

A. Yêu quê hương, đất nước, yêu đồng bào, có ý thức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; tôn trọng truyền thống lịch sử dân tộc; giữ gìn bản sắc dân tộc, phát huy phong tục, tập quán, truyền thống và văn hóa tốt đẹp của quê hương, đất nước.

B. Tuân thủ và chấp hành pháp luật; đoàn kết, hợp tác, giao lưu với bạn bè, trẻ em quốc tế phù hợp với độ tuổi và từng giai đoạn phát triển của trẻ em.

C. Cả A và B.

Câu 52. Luật trẻ em năm 2016 quy định bốn phận của trẻ em với bản thân, bao gồm những nội dung nào sau đây:

A. Có trách nhiệm với bản thân; không hủy hoại thân thể, danh dự, nhân phẩm, tài sản của bản thân; Sống trung thực, khiêm tốn; giữ gìn vệ sinh, rèn luyện thân thể; Chăm chỉ học tập, không tự ý bỏ học, không rời bỏ gia đình sống lang thang; Không đánh bạc; không mua, bán, sử dụng rượu, bia, thuốc lá và chất gây nghiện, chất kích thích khác.

B. Không sử dụng, trao đổi sản phẩm có nội dung kích động bạo lực, đồi trụy; không sử dụng đồ chơi hoặc chơi trò chơi có hại cho sự phát triển lành mạnh của bản thân.

C. Cả A và B.

Câu 53. Luật trẻ em năm 2016 quy định có bao nhiêu hình thức chăm sóc thay thế?

A. 4

B. 10

C. 12

Câu 54. Luật trẻ em năm 2016 quy định để đảm bảo quyền dân sự của trẻ em thì cha, mẹ, người giám hộ của trẻ em cần phải làm gì?

A. Cha, mẹ, người giám hộ của trẻ em và các thành viên trong gia đình có trách nhiệm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của trẻ em; đại diện cho trẻ em trong các giao dịch dân sự theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trong trường hợp để trẻ em thực hiện giao dịch dân sự trái pháp luật.

B. Cha, mẹ, người giám hộ của trẻ em phải giữ gìn, quản lý tài sản của trẻ em và giao lại cho trẻ em theo quy định của pháp luật; Trường hợp trẻ em gây thiệt hại cho người khác thì cha, mẹ, người giám hộ của trẻ em phải bồi thường thiệt hại do hành vi của trẻ em đó gây ra theo quy định của pháp luật.

C. Cả A và B.

Câu 55. Theo quy định của Luật trẻ em năm 2016: Trường hợp trẻ em gây thiệt hại cho người khác thì cha, mẹ, người giám hộ của trẻ em cần phải làm gì?

A. Bồi thường thiệt hại do hành vi của trẻ em đó gây ra theo quy định của pháp luật.

B. Bồi thường một phần thiệt hại do trẻ em đó gây ra.

C. Bồi thường một phần thiệt hại do trẻ em đó gây ra theo quy định của pháp luật.

Câu 56. Theo quy định tại Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 về quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em: Trẻ em bị bóc lột bao gồm những trẻ em nào sau đây:

A. Trẻ em bị bắt buộc tham gia lao động trái quy định của pháp luật về lao động; Trẻ em bị rủ rê, xúi giục, kích động, lợi dụng, lôi kéo, dụ dỗ, ép buộc tham gia các hoạt động trình diễn hoặc bị sử dụng trong sản xuất các sản phẩm khiêu dâm.

B. Trẻ em bị rủ rê, xúi giục, kích động, lợi dụng, lôi kéo, dụ dỗ, ép buộc tham gia hoạt động du lịch mà bị xâm hại tình dục; bị cho, nhận hoặc cung cấp để hoạt động mại dâm; Trẻ em bị rủ rê, xúi giục, kích động, lợi dụng, lôi kéo, dụ dỗ, ép buộc tham gia hoạt động vận chuyển, mua bán, sản xuất, tàng trữ chất gây nghiện và các

hàng hóa khác bị cấm giao dịch theo quy định của pháp luật; Trẻ em bị rủ rê, xúi giục, kích động, lợi dụng, lôi kéo, dụ dỗ, ép buộc tham gia các hoạt động trục lợi khác.

C. Cả A và B.

Câu 57. Theo quy định tại Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 về quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em: Trẻ em bị xâm hại tình dục bao gồm những trẻ em nào sau đây:

A. Trẻ em bị hiếp dâm; Trẻ em bị cưỡng dâm; Trẻ em bị giao cấu; Trẻ em bị dâm ô; Trẻ em bị sử dụng vào mục đích mại dâm, khiêu dâm dưới mọi hình thức.

B. Trẻ em bị dâm ô; Trẻ em bị sử dụng vào mục đích mại dâm, khiêu dâm dưới mọi hình thức.

C. Cả A và B.

Câu 58. Bạn hãy cho biết Ngày Quốc tế Thiếu nhi đầu tiên ở nước ta là ngày, tháng, năm nào?

A. 01/6/1950.

B. 01/6/1958.

C. 01/6/1948.

Câu 59. Công ước quốc tế về quyền trẻ em được Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua ngày, tháng, năm nào?

A. Ngày 20/11/1989.

B. Ngày 20/11/1980.

C. Ngày 20/11/1990.

Câu 60. Quốc gia nào đầu tiên ở Châu Á phê chuẩn Công ước của Liên hiệp quốc về quyền trẻ em?

A. Việt Nam.

B. Trung Quốc.

C. Malaysia.

Câu 61: Ai là có thể là nạn nhân của hành vi dâm ô trẻ em/quấy rối tình dục?

A. Trẻ em gái, trẻ em trai, trẻ em đồng tính

B. Trẻ em gái

C. Trẻ em trai

Câu 62. Chính sách an sinh xã hội cho trẻ em gồm những chính sách nào?

A. Các chính sách trực tiếp gồm bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

B. Các chính sách trực tiếp gồm bảo hiểm y tế và trợ cấp xã hội.

C. Các chính sách trực tiếp gồm bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và trợ cấp xã hội.

Câu 63: Trẻ em có được phép thể hiện quan điểm của mình đối với các vấn đề hay quyết định trong gia đình không?

A. Luật trẻ em khuyến khích trẻ em thể hiện quan điểm của mình đối với các vấn đề trong gia đình và ý kiến của các em cần được người lớn xem xét nghiêm túc.

B. Luật trẻ em quy định trẻ em được thể hiện quan điểm của mình đối với các vấn đề trong gia đình và ý kiến của các em cần được người lớn xem xét nghiêm túc.

C. Luật trẻ em không khuyến khích trẻ em thể hiện quan điểm của mình đối với các vấn đề trong gia đình.

Câu 64: Luật trẻ em năm 2016 quy định bốn phận của trẻ em đối với gia đình, bao gồm những nội dung nào sau đây:

A. Kính trọng, lễ phép, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ; yêu thương, quan tâm, chia sẻ tình cảm, nguyện vọng với cha mẹ và các thành viên trong gia đình, dòng họ.

B. Học tập, rèn luyện, giữ gìn nề nếp gia đình, phụ giúp cha mẹ và các thành viên trong gia đình những công việc phù hợp với độ tuổi, giới tính và sự phát triển của trẻ em.

C. Cả A và B

Câu 65: Theo Luật trẻ em, “*cấp độ phòng ngừa*” được quy định như thế nào?

A. Ngăn chặn hành vi xâm hại, hỗ trợ chăm sóc phục hồi, tái hòa nhập cộng đồng cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

B. Gồm các biện pháp bảo vệ được áp dụng đối với trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi hoặc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt nhằm kịp thời phát hiện, giảm thiểu hoặc loại bỏ nguy cơ gây tổn hại cho trẻ em.

C. Gồm các biện pháp bảo vệ được áp dụng đối với cộng đồng, gia đình và mọi trẻ em nhằm nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức về bảo vệ trẻ em, xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh cho trẻ em, giảm thiểu nguy cơ trẻ em bị xâm hại hoặc rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

Câu 66: Lần đầu tiên nước ta ban hành luật về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em là năm nào?

A. 1991

B. 1995

C. 2004

Câu 67: Trẻ em có được ưu tiên khám chữa bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh không?

A. Trẻ em chỉ được ưu tiên khám chữa bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh cho trẻ em.

B. Trẻ em không có quyền được ưu tiên khám chữa bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh chung cho cả trẻ em và người lớn.

C. Trẻ em có quyền được ưu tiên khám chữa bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh chung cho cả trẻ em và người lớn.

Câu 68: Ai có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ và cá nhân tham gia hoạt động trên môi trường mạng xóa bỏ các thông tin bí mật đời sống riêng tư của trẻ em để bảo đảm sự an toàn và lợi ích tốt nhất của trẻ em.

A. Trẻ em từ đủ 7 tuổi trở lên và cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm bảo vệ trẻ em theo quy định của pháp luật.

B. Cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em, trẻ em từ đủ 7 tuổi trở lên và cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm bảo vệ trẻ em theo quy định của pháp luật.

C. Cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em và cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm bảo vệ trẻ em theo quy định của pháp luật.

Câu 69: Công ước quốc tế về quyền trẻ em có bao nhiêu điều khoản?

A. 52

B. 53

C. 54

Câu 70: Theo công ước của Liên hợp quốc về quyền trẻ em, các quốc gia phải thực hiện giáo dục bắt buộc, sẵn có và miễn phí cho tất cả mọi người ở cấp học nào?

A. Trung học cơ sở

B. Mầm non

C. Tiểu học

*** Tài liệu tham khảo:**

- Công ước của Liên hợp quốc về quyền trẻ em.
- Luật trẻ em năm 2016 và các văn bản quy phạm pháp luật về công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em.
- Nghị định 56/2017/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết một số điều luật của trẻ em.